

**BÁO CÁO**  
**CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH QUÝ III NĂM 2024**

Thực hiện Quyết định số 4655/QĐ-UBND ngày 08/12/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;

Căn cứ Công văn số 315/SNV-CCHC&VTTLT ngày 10/3/2022 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện chế độ báo cáo cải cách hành chính định kỳ.

Sở Y tế báo cáo công tác cải cách Quý III như sau:

**I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH.**

**1. Về kế hoạch cải cách hành chính**

- Việc xây dựng và ban hành kế hoạch cải cách hành chính: Sở Y tế đã xây dựng Kế hoạch số 157/KH-SYT ngày 27/12/2023 về cải cách hành chính (CCHC) năm 2024 của Sở Y tế tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;

- Kết quả triển khai thực hiện kế hoạch CCHC, nêu rõ mức độ hoàn thành trong việc thực hiện các nội dung của kế hoạch: (đính kèm phụ lục 1)

+ Tổng số nhiệm vụ: 32.

+ Số nhiệm vụ đã thực hiện: 15.

+ Số nhiệm vụ đang triển khai thực hiện: 17.

**2. Về tổ chức chỉ đạo, điều hành CCHC**

- Việc ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành về CCHC trong quá trình thực hiện công việc tại các cơ quan, đơn vị, địa phương: theo phụ lục 2 đính kèm.

- Công tác thi đua, khen thưởng gắn với việc thực hiện nhiệm vụ CCHC tại cơ quan, đơn vị, địa phương: chưa phát sinh trong kỳ báo cáo.

- Đánh giá về những mô hình, sáng kiến, giải pháp mới trong CCHC được thí điểm, nhân rộng và triển khai có hiệu quả tại cơ quan, đơn vị, địa phương: Chưa phát sinh trong kỳ báo cáo.

- Tiếp tục triển khai thực hiện theo Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 16/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về nâng cao hiệu quả CCHC: Công văn số 787/SYT ngày 11/3/2024 của Sở Y tế về việc tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 10/CT-UBND của UBND tỉnh về nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh.

- Tổng hợp, cập nhật tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao: Trong kỳ có 48 nhiệm vụ được giao trên hệ thống

văn bản chỉ đạo điều hành, đã hoàn thành 40 nhiệm vụ (11 nhiệm vụ hoàn thành quá hạn); đang thực hiện 08.

### **3. Về kiểm tra CCHC, công vụ:**

- Việc ban hành kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra CCHC, công vụ hàng năm theo quy định: Ban hành Kế hoạch số 26/KH-SYT ngày 05/02/2024 về kiểm tra công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính và công vụ năm 2024 của Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đánh giá về công tác kiểm tra, tự kiểm tra CCHC (kiểm tra theo Kế hoạch; kiểm tra đột xuất; kết quả, tiến độ xử lý; khắc phục những hạn chế bất cập sau kiểm tra): Tổ chức kiểm tra chung với công tác chuyên môn của Thanh tra Sở.

### **4. Về công tác tuyên truyền CCHC**

- Việc xây dựng và ban hành kế hoạch tuyên truyền CCHC: đang xây dựng.  
- Kết quả thực hiện kế hoạch tuyên truyền, trong đó nêu rõ mức độ hoàn thành so với kế hoạch (tổng số nhiệm vụ, số nhiệm vụ hoàn thành trong năm): triển khai thực hiện các nội dung theo theo hoạch.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

### **1. Cải cách thể chế**

- Kết quả xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật:
  - + Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh, quy định chính sách hỗ trợ tiền ăn cho bệnh nhân tâm thần tỉnh BR-VT;
  - + Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 29/02/2024 của HĐND tỉnh, quy định chế độ, chính sách bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ trên địa bàn tỉnh BR-VT;
  - + Quyết định số 05/2024/QĐ-UBND ngày 31/01/2024 của UBND tỉnh, ban hành Quy chế phối hợp thực hiện xác định tình trạng nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh BR-VT;
- Kết quả tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, thi hành pháp luật: Đã xây dựng Kế hoạch số 25/KH-SYT ngày 05/02/2024 về thực hiện theo dõi thi hành pháp luật năm 2024;
- Kết quả kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (Số lượng văn bản đã được kiểm tra, rà soát; tiến độ, kết quả xử lý văn bản sau kiểm tra, rà soát; kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật): Đã xây dựng Kế hoạch số 55/KH-SYT ngày 30/3/2024 về rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2024 của Sở Y tế; số lượng văn bản rà soát 03 văn bản; thực hiện đúng theo quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

### **2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)**

- Kết quả rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC (*Số lượng TTHC được rà soát; số lượng TTHC đã được phê duyệt, thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa; đánh giá về cắt giảm chi phí tuân thủ và những hiệu quả sau khi cắt giảm, đơn giản hóa*): Đang triển khai thực hiện Kế hoạch số 07/KH-SYT ngày

12/01/2024 của Sở Y tế về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2024, trong đó đề nghị bãi bỏ 01 TTHC “cấp lại chứng chỉ hành nghề Dược”.

- Tổng hợp, cập nhật số lượng TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương (*Tổng số TTHC; chi tiết số lượng TTHC cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã và số lượng TTHC thuộc các cơ quan ngành dọc đóng tại địa phương*): Tổng số thủ tục hành chính (TTHC) thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế: 145 TTHC, trong đó:

+ 97/98 TTHC được tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh (gồm 52 thủ tục hành chính thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình, 46 thủ tục hành chính thực hiện dịch vụ công trực tuyến một phần; và 01 TTHC đang tạm ngưng chờ Quyết định của Bộ Y tế, lĩnh vực Giám định y khoa.

+ 08 thủ tục thực hiện tại Sở (tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng)

+ Và 39 thủ tục hành chính thực hiện tại các đơn vị trực thuộc;

- Trong Quý III năm 2024, Sở Y tế đã tham mưu trình UBND tỉnh công bố: 02 Quyết định (Quyết định số 1537/QĐ-UBND ngày 14/6/2024, về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ lĩnh vực Y, được cổ truyền thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (*05 TTHC sửa đổi, bổ sung; bãi bỏ 02 TTHC*) và Quyết định số 1632/QĐ-UBND ngày 24/6/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực An toàn thực phẩm và dinh dưỡng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (*sửa đổi bổ sung 04 TTHC*));

- Kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC:

+ Tình hình tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa các cấp: được UBND tỉnh trang bị máy móc, cơ sở vật chất ổn định.

+ Kết quả thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC: đang tiến hành triển khai thực hiện theo lộ trình.

+ Tổng hợp, cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ TTHC tại các cấp chính quyền ở địa phương:

STT	Lĩnh vực	Số lượng hồ sơ tiếp nhận				Số hồ sơ đã giải quyết				Số hồ sơ chưa giải quyết		
		Tổng	Trong kỳ		Tồn kỳ trước	Tổng	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng	Chưa đến hạn	Quá hạn
			Trực tuyến	Trực tiếp và bưu chính								
1	2	3=4+5+6	4	5	6	7=8+9+10	8	9	10	11 = 12+13	12	13
1	Tại trung tâm Phục vụ	998	770	5	223	863	796	35	32	135	135	

STT	Lĩnh vực	Số lượng hồ sơ tiếp nhận				Số hồ sơ đã giải quyết				Số hồ sơ chưa giải quyết		
		Tổng	Trong kỳ		Tồn kỳ trước	Tổng	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng	Chưa đến hạn	Quá hạn
			Thực tuyến	Thực tiếp và buu chính								
	hành chính công											
2	Tại các đơn vị và Sở Y tế (Khiếu nại, tố cáo)	2460	0	2434	26	2424	104	2320	0	36	36	
	<b>Tổng công</b>	<b>3458</b>	<b>770</b>	<b>2439</b>	<b>249</b>	<b>3287</b>	<b>900</b>	<b>2355</b>	<b>32</b>	<b>171</b>	<b>171</b>	<b>0</b>

+ Kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC: chưa phát sinh.

+ Kết quả thực hiện việc đánh giá chất lượng giải quyết TTHC: chưa phát sinh trong kỳ.

### 3. Cải cách tổ chức bộ máy

- Kết quả rà soát, hoàn thiện các quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập tại cơ quan, đơn vị, địa phương: Hoàn thành việc thành lập Trường Cao đẳng Y tế trên cơ sở nâng cấp Trường Trung cấp Y tế (*Quyết định số 262/QĐ-BLDTBXH của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội*).

- Kết quả rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập tại cơ quan, đơn vị, địa phương: Xây dựng Đề án sáp nhập Trung tâm y tế huyện Long Điền và Đất Đỏ trên cơ sở sắp xếp các cơ quan hành chính cấp huyện.

- Đánh giá về tình hình quản lý, sử dụng biên chế công chức, viên chức: thực hiện theo Quyết định giao biên chế hàng năm:

+ Đối với các đơn vị chưa được giao tự chủ thuộc Sở Y tế: Sở Y tế tiếp tục phê duyệt kế hoạch tuyển dụng viên chức đối với 08 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở còn chỉ tiêu biên chế còn trống để tiến hành quy trình tuyển dụng trong quý III/2024.

+ Đối với các đơn vị được giao tự chủ: Các đơn vị đang thực hiện tuyển dụng viên chức năm 2024 gồm: Bệnh viện Bà Rịa đã thực hiện tuyển dụng đợt 1 kết quả tuyển dụng 36/83 chỉ tiêu; Bệnh viện Vũng Tàu đã thực hiện tuyển dụng đợt 1 kết quả tuyển dụng 39/62 chỉ tiêu;

- Đánh giá kết quả thực hiện các quy định về phân cấp quản lý nhà nước giữa các cấp chính quyền: thực hiện theo quy định phân cấp.

#### **4. Cải cách chế độ công vụ**

- Kết quả xây dựng, ban hành các quy định về vị trí việc làm của công chức, viên chức: đang rà soát xây dựng.

- Kết quả thực hiện tuyển dụng công chức, viên chức: chưa phát sinh trong kỳ.

- Kết quả thực hiện bổ nhiệm, đề bạt công chức, viên chức:

Căn cứ theo Quy chế số 04-QC/TU ngày 12/4/2022 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về thí điểm thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý cấp sở, cấp phòng tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (sửa đổi, bổ sung); theo đó ngành y tế không thực thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý. Trong 6 tháng năm 2024, Sở Y tế đã thực hiện quy trình bổ nhiệm và bổ nhiệm lại 07 trường hợp sau:

+ Bổ nhiệm mới: 04 trường hợp (03 Phó Giám đốc và 01 Phó Chánh văn phòng Sở)

+ Bổ nhiệm lại: 03 trường hợp (Chánh Văn phòng Sở, Phó Trưởng phòng nghiệp vụ Sở và 01 Phó Giám đốc)

- Kết quả thực hiện thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thi tuyển cạnh tranh để bổ nhiệm vào các chức danh lãnh đạo tại các cơ quan, đơn vị, địa phương: chưa phát sinh trong kỳ.

- Tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) tại cơ quan, đơn vị, địa phương: trong kỳ không có trường hợp kỷ luật.

- Kết quả thực hiện đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC:

+ Tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo và bồi dưỡng: đã triển khai theo Kế hoạch số 09/KH-SYT ngày 15/01/2024 tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng tại tỉnh năm 2024

+ Kết quả thực hiện: đang triển khai thực hiện.

- Các lớp đào tạo, bồi dưỡng đã được phê duyệt:

Ngày 28/12/2023, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 3835/QĐ-UBND về việc phê duyệt kế hoạch phê duyệt kế hoạch tổ chức các lớp bồi dưỡng tiêu chuẩn, kiến thức kỹ năng, nghiệp vụ; các lớp theo đề án, chương trình của trung ương, của tỉnh năm 2024. Tại các văn bản này, Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt cho Ngành Y tế 06 lớp bồi dưỡng:

+ Lớp đào tạo, bồi dưỡng cập nhật kiến thức đối với cộng tác viên Dân số;

+ Lớp đào tạo, bồi dưỡng Nghiệp vụ Giám định y khoa

+ Lớp đào tạo, bồi dưỡng nhân viên y tế thôn ấp

+ Lớp đào tạo, bồi dưỡng về thẩm định giá

+ Lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng chủ tài khoản cơ sở y tế công

lập

+ Lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý hệ thống y tế và quản lý bệnh viện.

- *Kết quả thực hiện:*

+ **Đối với lớp bồi dưỡng nhân viên y tế thôn ấp**

• Sở Y tế giao trường Trung cấp Y tế thực hiện phối hợp với Chi cục DS-KHHGD thực hiện.

- Thời gian tổ chức lớp: từ ngày 25/3/2024;
- Số lượng học viên là: 50 học viên
- Thời gian hoàn thành: Quý II/2024 (ngày 21/6/2024)

+ **Đối với lớp Công tác viên DS-KHHGD:**

• Sở Y tế giao Trường Trung cấp y tế phối hợp với Chi cục DS-KHHGD thực hiện.

- Thời gian đào tạo: Từ ngày 19/3/2024 đến hết ngày 09/5/2024 ;
- Số lượng học viên: 350 học viên/7 lớp/50 học viên/01 lớp
- Thời gian hoàn thành: đã hoàn thành.

+ **Đối với lớp Bồi dưỡng Nghiệp vụ Giám định y khoa**

- Thời gian đào tạo: Từ ngày 25/4/2024 đến hết ngày 27/4/2024;
- Số lượng học viên: 85 học viên;
- Thời gian hoàn thành: Quý II/2024 (ngày 28/4/2024)

+ **Đối với 02 lớp đào tạo, bồi dưỡng về thẩm định giá và lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng chủ tài khoản cơ sở y tế công lập**

- Thời gian đào tạo: 03 ngày
- Số lượng học viên: mỗi lớp 50 học viên;
- Thời gian hoàn thành: Quý III/2024.

+ **Đối với lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý hệ thống y tế và quản lý bệnh viện.**

• Thời gian đào tạo: 02 tuần (01 tuần học trực tuyến, 01 tuần học thực tế)

• Số lượng học viên: 50 học viên học trực tuyến, chọn 25 học viên học thực tế;

- Hình thức đào tạo: Trực tuyến và học thực tế tại Nhật Bản;
- Thời gian hoàn thành: Quý IV/2024;
- Về tiến độ: Sở Y tế đang phối hợp với công ty tư vấn để thực hiện.

- *Kết quả đào tạo bồi dưỡng CCVC*

Đã hoàn thành tổ chức lớp bồi dưỡng Nghiệp vụ về Luật Đấu thầu cho CCVC ngành y tế: Số lượng: 153 học viên.

\* Kết quả cử CBCCVVC đào tạo, bồi dưỡng: đang triển khai kế hoạch

- Tình hình ban hành và kết quả thực hiện các cơ chế, chính sách thu hút người có tài năng vào làm việc tại các cơ quan nhà nước tại cơ quan, đơn vị, địa phương (nếu có).

## 5. Cải cách tài chính công

**5.1. Kết quả thực hiện các quy định về quản lý tài chính - ngân sách tại các cơ quan, đơn vị địa phương.**

- Tiến độ, kết quả thực hiện thu, chi ngân sách nhà nước theo Kế hoạch được UBND tỉnh giao tại Quyết định số 3568/QĐ-UBND ngày 12/12/2023 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024.

Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024: 545.918 triệu đồng.(1)

Tổng dự toán bổ sung năm 2024: 20.499 triệu đồng.(2)

Tổng dự toán được sử dụng năm 2024: 566.418 triệu đồng.(1)+(2)

Thực hiện chi quý 3 năm 2024: 141.834 triệu đồng.

Thực hiện chi lũy kế 9 tháng đầu năm 2024: 422.801 triệu đồng.

Tỷ lệ giải ngân 9 tháng đầu năm 2024: 75 %

Ước thực hiện đến 31/12/2024: 100%

- Tiến độ thực hiện Kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công: 240.117 triệu đồng, Tỷ lệ giải đến quý 2/2024 ngân đạt: 0,07%, Ước thực hiện đến 31/12/2024 là 100%. Chi tiết như sau:

+ Vốn giao đầu năm theo Quyết định số 3568/QĐ-UBND: 40.117.000.000 đồng (1)

+ Vốn bổ sung theo Quyết định số 605/QĐ-UBND ngày 8/3/2024: 200.000.000.000 đồng (2)

+ Vốn đầu tư đã giải ngân lũy kế đến quý 3 năm 2024: 28.365.000 đồng (3)

(Dự án Trang thiết bị y tế cho các dự án: Nâng cấp, mở rộng Trung tâm Y tế huyện Xuyên Mộc; Xây mới Trung tâm Y tế huyện Châu Đức; Nâng cấp, mở rộng Trung tâm Chẩn đoán y khoa cũ thành Bệnh viện Mắt và Cải tạo Trung tâm Y tế huyện Long Điền cũ thành Bệnh viện Phổi Phạm Hữu Chí 2000tr - 28,365tr đồng)

- Vốn đầu tư còn lại chưa giải ngân tính đến tháng 9/2024: 240.088.635.000 đồng (1+2-3)

**5.2. Kết quả thực hiện quy định về quản lý, sử dụng tài sản công:**

Thực hiện đúng theo Quy chế quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước của Sở Y tế tại Quyết định số 76/QĐ-SYT ngày 02/02/2024.

## **6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử:**

### **6.1. Hoàn thiện quy chế, quy định**

- Rà soát, xây dựng, cập nhật, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật, các quy chế, quy định thuộc phạm vi quản lý của ngành, lĩnh vực về xây dựng, phát triển, quản lý, vận hành, khai thác các hệ thống thông tin phục vụ Chuyển đổi số ngành Y tế

- Rà soát, ban hành các chính sách, quy định khuyến khích người dân và doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ về Chuyển đổi số.

### **6.2. Phát triển hạ tầng số**

- Phát triển hạ tầng mạng đáp ứng nhu cầu triển khai Chuyển đổi số theo hướng ưu tiên thuê dịch vụ, kết nối.

- Trang thiết bị phục vụ nhu cầu làm việc của cơ quan, đơn vị được đảm bảo. Hàng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh đều bố trí nguồn kinh phí đảm bảo việc mua sắm, nâng cấp, thay thế các thiết bị theo quy định.

- Sử dụng, kết nối hạ tầng Trung tâm Tích hợp dữ liệu của tỉnh theo hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin; đảm bảo kết nối đồng bộ, hoạt động tin cậy, ổn định, dựa trên công nghệ điện toán đám mây và kiến trúc siêu hội tụ, tối thiểu đạt chuẩn Tier 3, nhằm phục vụ các hệ thống thông tin chung trên địa bàn tỉnh. Xây dựng Trung tâm Tích hợp dữ liệu của tỉnh theo hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin; đảm bảo kết nối đồng bộ, hoạt động tin cậy, ổn định, dựa trên công nghệ điện toán đám mây và kiến trúc siêu hội tụ, tối thiểu đạt chuẩn Tier 3, nhằm phục vụ các hệ thống thông tin trên địa bàn tỉnh. Xây dựng và trình xin chủ trương thuê dịch vụ đối với các dữ liệu cần lưu trữ lâu dài và dự phòng thảm họa.

- Phối hợp triển khai hạ tầng IoT và triển khai tích hợp ứng dụng công nghệ số vào các hạ tầng thiết yếu của tỉnh như: môi trường, giao thông, an ninh trật tự, năng lượng, nước, quản lý đô thị,... để chuyển đổi thành một bộ phận cấu thành quan trọng của hạ tầng số.

- Đảm bảo hạ tầng mạng để đáp ứng việc vận hành, kết nối các ứng dụng dùng chung, như: phần mềm Một cửa điện tử, phần mềm Quản lý văn bản và điều hành... và đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong quá trình trao đổi, gửi, nhận văn bản trên môi trường mạng.

- Xây dựng kho dữ liệu của công dân, tổ chức khi thực hiện các giao dịch trực tuyến với ngành Y tế; giúp công dân, tổ chức quản lý, lưu trữ dữ liệu điện tử của mình, cung cấp, chia sẻ với các cơ quan nhà nước, hạn chế việc sử dụng văn bản giấy và cung cấp lại thông tin cho các cơ quan nhà nước.

- Tham gia vào hệ thống Trung tâm Tích hợp dữ liệu tỉnh đã được triển khai theo hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin và đưa vào vận hành theo công

nghệ điện toán đám mây, nhằm phục vụ nhu cầu sử dụng, lưu trữ dữ liệu và đảm bảo an toàn thông tin theo quy định.

- Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến của ngành Y tế tiếp tục được duy trì và hoạt động ổn định, phục vụ các cuộc họp của Ngành.

### **6.3. Phát triển nền tảng, hệ thống**

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các Sở ban ngành liên quan hoàn thiện Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP), đảm bảo kết nối với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) theo Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Xây dựng, phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật ICT sẵn sàng, đủ điều kiện tối thiểu cho phát triển chuyển đổi số ngành Y tế trên cơ sở phát triển các nền tảng, hệ thống sử dụng trong phạm vi của ngành, lĩnh vực để tiết kiệm thời gian, chi phí, tạo điều kiện kết nối, chia sẻ dữ liệu.

### **6.4. Phát triển dữ liệu**

- Xây dựng, triển khai, từng bước hình thành hoàn thiện phần mềm ứng dụng và cơ sở dữ liệu ngành Y tế; thực hiện kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các hệ thống thông tin nội bộ và với các hệ thống thông tin khác qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, cung cấp dịch vụ công trực tuyến; đảm bảo kết nối, chia sẻ với Hệ thống thông tin Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh.

- Xây dựng kho dữ liệu của công dân, tổ chức khi thực hiện các giao dịch trực tuyến với các cơ quan nhà nước; giúp công dân, tổ chức quản lý, lưu trữ dữ liệu điện tử của mình, cung cấp, chia sẻ với các cơ quan nhà nước, hạn chế việc sử dụng văn bản giấy và cung cấp lại thông tin cho các cơ quan nhà nước.

- Phát triển Kho dữ liệu dùng chung và Hệ sinh thái dữ liệu mở ngành Y tế nhằm lưu trữ tập trung, tổng hợp, phân tích, xử lý dữ liệu số từ các nguồn khác nhau, từ đó tạo ra thông tin mới, dịch vụ dữ liệu mới phục vụ Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số (Đến năm 2023, các hệ thống thông tin phục vụ công tác quản lý của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh ngày một nhiều hơn, đa dạng hơn, phức tạp hơn về quy mô, tính năng, chức năng, giao diện, xử lý...; quy mô triển khai ứng dụng, phần mềm và khối lượng công việc của cán bộ, công chức, viên chức thực hiện trên phần mềm, ứng dụng ngày càng lớn hơn so với các thời điểm trước. Cụ thể đến Sở Y tế đã triển khai, xây dựng cơ sở dữ liệu mã định danh y tế; Triển khai các ứng dụng CNTT phục vụ phòng chống dịch Covid: Triển khai hệ thống “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”, hệ thống thông tin phục vụ giám sát dịch tễ: dữ liệu truy vết ca bệnh và liên thông dữ liệu xét nghiệm COVID-19, hệ thống quản lý điều phối thông tin oxy tế và thuốc điều trị COVID-19; Triển khai mở rộng ứng dụng Sổ Sức khỏe điện tử: Quản lý bệnh không lây nhiễm, Quản lý và chăm sóc sức khỏe trẻ em...; Xây dựng hệ thống quản lý thông tin khám, chữa bệnh, liên thông các hệ thống thông tin bệnh viện và các hệ thống bệnh án điện tử, thông qua việc sử dụng Sổ sức khỏe điện tử: Triển khai Xây dựng Hệ thống quản lý chuẩn dữ liệu, liên thông và chia

sở dữ liệu hồ sơ sức khỏe điện tử; kho dữ liệu hồ sơ sức khỏe điện tử, Xây dựng Hệ thống thông tin quản lý chuẩn dữ liệu, liên thông và biểu mẫu Hồ sơ bệnh án điện tử (phối hợp với Cục Công nghệ thông tin, thực hiện theo chuẩn quốc tế HL7-FHIR-SNOMED); Duy trì vận hành hệ thống quản lý cấp chứng chỉ hành nghề, cấp giấy phép hoạt động; Duy trì triển khai hệ thống quản lý chứng chỉ hành nghề Dược; Triển khai Hệ thống Đơn thuốc quốc gia; Vận hành, nâng cấp đổi bổ sung dịch vụ công lĩnh vực trang thiết bị y tế theo yêu cầu của Nghị định 98/2021/NĐ-CP; Triển khai Hệ thống thông tin báo cáo Bộ Y tế kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ và các hệ thống dịch vụ công khác...)

### **6.5. Phát triển ứng dụng, dịch vụ số**

- Duy trì, vận hành Hệ thống thông tin Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, đảm bảo kết nối với Hệ thống giám sát, đo lường theo hướng dẫn của Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Người dân và doanh nghiệp chỉ cung cấp thông tin một lần, các cơ quan nhà nước phải chia sẻ dữ liệu với nhau, không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp nhiều lần. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ trí tuệ nhân tạo trong cung cấp dịch vụ như trợ lý ảo, trả lời tự động. Khuyến khích người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, trước hết xem xét giảm chi phí và thời gian cho người dân khi thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến.

- Triển khai các ứng dụng nhằm nâng cao sự tương tác giữa chính quyền và người dân. Hoàn thiện hệ thống tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị, đánh giá sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp; tận dụng các kênh xã hội để tương tác và gia tăng sự tham gia của người dân. Thông tin hướng dẫn sử dụng các ứng dụng, dịch vụ được cung cấp đầy đủ, thuận tiện truy cập.

- Phối hợp xây dựng, hoàn thiện Hệ thống thông tin Báo cáo của tỉnh (LRIS) kết nối, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin Báo cáo của Chính phủ, bảo đảm phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và chính quyền các cấp theo thời gian thực.

- Phối hợp triển khai các nhiệm vụ, dự án “Xây dựng Kiến trúc công nghệ thông tin - truyền thông (ICT) phát triển Đô thị thông minh tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu”; “Xây dựng, phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật ICT sẵn sàng, đủ điều kiện tối thiểu cho phát triển các dịch vụ đô thị thông minh”; “Xây dựng Trung tâm giám sát, điều hành Đô thị thông minh tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu” làm nền tảng cho việc xây dựng, triển khai các dịch vụ, tiện ích, quản lý thông minh trên các ngành, lĩnh vực: giáo dục, y tế, du lịch, giao thông và đảm bảo an ninh trật tự... phục vụ phát triển đô thị thông minh của tỉnh.

- Phát triển, hoàn thiện các ứng dụng, cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ quản lý dữ liệu nội bộ và kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin trong các cơ quan nhà nước của tỉnh và bộ, ngành liên quan theo quy định.

- Từng bước xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu chuyên ngành; tổ chức khai thác Kho dữ liệu dùng chung, cơ sở dữ liệu chuyên ngành thông qua các nền tảng, dịch vụ chia sẻ dữ liệu.

## **6.6. Bảo đảm an toàn, an ninh mạng**

- Hoàn thiện mô hình bảo đảm an toàn thông tin mạng bốn lớp; định kỳ theo dõi, kiểm tra, đánh giá hệ thống thông tin của Sở Y tế, đảm bảo duy trì giám sát trực tiếp và kết nối, chia sẻ thông tin với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia.

- Tham gia các chiến dịch đảm bảo an toàn thông tin mạng và mạng lưới ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng quốc gia do Bộ Thông tin và Truyền thông, Sở Thông tin Truyền thông phát động, điều phối.

- Xây dựng mạng lưới đảm bảo an toàn thông tin mạng trên cơ sở duy trì, phát huy vai trò của tổ chuyên trách an toàn thông tin, đội ứng cứu sự cố và nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ an toàn thông tin, kết hợp với nhân sự phụ trách công nghệ thông tin của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp.

## **6.7. Kết quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức một phần và toàn trình, tỷ lệ giải quyết hồ sơ trực tuyến:**

- Tổng số thủ tục hành chính thực hiện dịch vụ công trực tuyến tại Trung tâm phục vụ hành chính công là 100/101 thủ tục, trong đó có 64 thủ tục hành chính trực tuyến một phần, 36 thủ tục hành chính trực tuyến toàn trình (01 TTHC đang chờ quyết định bãi bỏ của Bộ Y tế).

- Tỷ lệ giải quyết hồ sơ trực tuyến trong tháng 6 năm 2024: 1549 hồ sơ tiếp nhận trực tuyến.

## **7. Chuyển đổi số**

### **7.1 Chính quyền số: Ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong quản lý điều hành và cải cách thủ tục hành chính (TTHC)**

- Tỷ lệ thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình đạt 100%.

- Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công tỉnh/ Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt 52,3%.

- Tỷ lệ người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên Cổng DVCQG được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống của các cấp chính quyền từ trung ương đến địa phương đạt 100%.

- Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được người dân, doanh nghiệp thực hiện trực tuyến đạt 100%.

- Triển khai kết nối với hệ thống thông tin của đối tượng quản lý để thu thập dữ liệu trực tuyến phục vụ công tác quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật như kết nối, khai thác, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về Dân cư (Đề án 06) với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. Kết quả: 100% các cơ sở y tế trực thuộc đã thực hiện khám, chữa bệnh BHYT bằng Căn cước công dân (CCCD) có gắn chip, bảo đảm từng bước thay thế các giấy tờ cá nhân trên cơ sở tích hợp, xác thực các thông tin, giấy tờ cá nhân vào cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để chỉ cần sử dụng thẻ CCCD, ứng dụng định danh điện tử quốc gia của Bộ Công an (VNeID) theo Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ.

- Công thông tin điện tử của Sở Y tế và các đơn vị. Đăng tải kịp thời các văn bản chỉ đạo, chương trình, kế hoạch, định hướng phát triển ngành; cung cấp thông tin liên quan đến sức khỏe đến người dân. Công khai thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Sở Y tế, dịch vụ công trực tuyến, tích hợp từ Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công cấp tỉnh; Tần suất cập nhật 45 tin/bài trên tháng.

- Đã tạo tài khoản Zalo Official Account "Sở Y tế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu" để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về các hoạt động của ngành Y tế.

- Triển khai áp dụng phần mềm quản lý văn bản iDesk với các Sở, ban, ngành và trong toàn ngành Y tế (từ Bộ Y tế đến Trạm Y tế).

- Cải cách thủ tục hành chính: sử dụng phần mềm cung cấp dịch vụ công trực tuyến của tỉnh, với 148 TTHC; Sở Y tế đã ký hợp đồng với Bưu điện tỉnh trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua đường bưu điện; phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện liên thông 02 thủ tục.

- Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh: Thực hiện tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.

## **7.2. Kinh tế số: Thanh toán không dùng tiền mặt ngành y tế**

- Triển khai các hoạt động thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các cơ sở y tế thuộc phạm vi quản lý. Kết quả: 100% bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh lắp đặt, sử dụng các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để thanh toán viện phí và các giao dịch khác.

- Thúc đẩy phát triển không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh. Kết quả: Số lượng và giá trị giao dịch thanh toán không dùng tiền mặt trong các bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh đạt 87%.

- Áp dụng các hình thức thanh toán, nền tảng thanh toán số như phục vụ cho người dân như Mobile Money và thẻ (POS); tích hợp sẵn sàng module thanh toán trong phần mềm quản lý bệnh viện, cơ sở y tế.

## **7.3 Xã hội số:**

- Tỷ lệ dân số trưởng thành sử dụng nền tảng hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa: 31,3.

- Tỷ lệ dân số có hồ sơ sức khỏe điện tử. Kết quả đạt 91%.

## **7.4. Ứng dụng CNTT trong quản lý KCB và thanh toán bảo hiểm y tế (BHYT)**

- Kết quả triển khai phần mềm: 100% các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã triển khai phần mềm quản lý KCB và thanh toán BHYT theo đúng quy định.

- Kết quả thực hiện trích xuất đầu ra dữ liệu các bảng theo phụ lục Quyết định số 4210/QĐ-BYT ngày 20/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế: 100% cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh đều trích xuất được dữ liệu đầu ra theo quy định.

- Kết quả đẩy dữ liệu lên Cổng giám định BHYT và Cổng dữ liệu của Bộ Y tế: Đến thời điểm hiện tại tất cả hồ sơ KCB được đẩy tự động lên Cổng dữ liệu Bộ Y tế và Cổng giám định BHYT theo đúng quy định, kết quả giám định trực tuyến hồ sơ gửi đúng ngày trung bình đạt >98%.

- Kiểm tra thông tuyến trong KCB BHYT: hiện tại tất cả các cơ sở y tế đều thực hiện được việc kiểm tra thông tuyến thông qua Cổng giám định BHYT.

- Các cơ sở khám chữa bệnh đã triển khai thực hiện việc liên thông các dữ liệu như thực hiện liên thông các loại giấy chứng từ lên Cổng giám định BHYT triển khai Đề án 06/CP theo hướng dẫn của Bộ Y tế: Giấy khám sức khỏe lái xe: phục vụ dịch vụ công trực tuyến cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe; Giấy chứng sinh: phục vụ nhóm dịch vụ công trực tuyến “đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp thẻ BHYT cho trẻ dưới 6 tuổi”; Giấy báo tử: phục vụ dịch vụ công trực tuyến “đăng ký khai tử - xoá đăng ký thường trú - trợ cấp mai táng phí” và Các loại chứng từ khác (khi có hướng dẫn).

### **7.5. Triển khai hệ thống hỗ trợ khám chữa bệnh từ xa**

- Hệ thống hỗ trợ khám chữa bệnh từ xa (Telemedicine) giữa Bệnh viện Bà Rịa và TTYT QDY Côn Đảo và các Bệnh viện tuyến trên được triển khai và đi vào hoạt động từ đầu năm 2020 đến nay. Hiện đang được triển khai rất hiệu quả.

- Bệnh viện Bà Rịa đã triển khai tư vấn KCB từ xa 24/7 miễn phí cho người dân qua App VOV BASIC24 .

- Bệnh viện Vũng Tàu đã triển khai hệ thống hỗ trợ khám chữa bệnh từ xa qua app của Medpro.

- Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố đang triển khai hệ thống hỗ trợ khám chữa bệnh từ xa VnCare. Triển khai chính thức toàn tỉnh từ ngày 01/9/2023.

### **7.6. Hệ thống thông tin Quản lý Trạm Y tế xã, phường, thị trấn:**

- Từ năm 2020, Trung tâm Y tế tuyến huyện đã triển khai Hệ thống thông tin Quản lý Trạm Y tế xã, phường, thị trấn sử dụng phần mềm VNPT-HIS theo Quyết định số 3532/QĐ-BYT ngày 12/8/2020 của Bộ Y tế. Hiện tại, hệ thống cơ bản đã kết nối, liên thông và chia sẻ dữ liệu chuyên ngành với hệ thống cơ sở dữ liệu của các Trung tâm điều hành thông minh (IOC) tuyến huyện và tuyến tỉnh. Đồng thời sẵn sàng triển khai đồng bộ thông tin người dân với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư khi Bộ Y tế và Bộ công an yêu cầu.

### **7.7. Quản lý hồ sơ sức khỏe người dân:**

- Hệ thống quản lý sức khỏe điện tử toàn dân trên địa bàn tỉnh được triển khai và vận hành theo kế hoạch và hướng dẫn của Bộ Y tế 1.

<sup>1</sup> Công văn số 908/CNTT-THKCB ngày 15/11/2022 của Cục Công nghệ thông tin Bộ Y Tế về việc hướng dẫn về xác định nhu cầu, mục tiêu đầu tư và đảm bảo hiệu quả sử dụng trong việc hình thành và quản lý kho dữ liệu HSSK điện tử tại các địa phương thực hiện Quyết định số 2955/QĐ-BYT.

- Triển khai phần mềm quản lý hồ sơ sức khỏe người dân tại 82/82 Trạm Y tế. Đến nay đã lập được 1.072.019 hồ sơ, đạt 91% chỉ tiêu kế hoạch được giao (Tỷ lệ này tính trên dân số thống kê năm 2022 là 1.178.041 người).

### **7.8. Quản lý, kết nối các cơ sở cung ứng thuốc:**

- Thực hiện Chỉ thị 23/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Sở Y tế đã ban hành Kế hoạch số 135/KH-SYT ngày 03/10/2018 về việc Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, kết nối cơ sở cung ứng thuốc trên địa bàn tỉnh. Trong thời gian qua, Sở Y tế đã chú trọng trong công tác chỉ đạo, điều hành các cơ sở kinh doanh thuốc thực hiện liên thông kết nối nhằm kiểm soát nguồn gốc xuất xứ của thuốc và đã đạt được một số kết quả nhất định.

- Kết quả: Tỷ lệ cấp tài khoản liên thông kết nối cơ sở cung ứng thuốc: Nhà thuốc: 453/453 (tỷ lệ 100%); Quầy thuốc: 573/573 (tỷ lệ 100%).

- Đơn thuốc điện tử: Đã triển khai thực hiện từ năm 2022 về kê đơn thuốc bằng hình thức điện tử theo quy định tại Thông tư số 27/2021/TT-BYT ngày 20/12/2021 và Thông tư số 04/2022/TT-BYT ngày 12/7/2022 của Bộ Y tế.

### **7.9. Phần mềm quản lý tiêm chủng mở rộng**

- Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh, 8/8 TTYT tuyến huyện và các cơ sở tiêm chủng đủ điều kiện đã triển khai phần mềm quản lý tiêm chủng.

- Cung cấp cho người dân công cụ quản lý, phản ánh, tra cứu thông tin tiêm chủng; Hỗ trợ các cơ sở tiêm chủng triển khai công cụ lập kế hoạch quản lý vắc xin, thực hiện tiêm và cấp chứng nhận tiêm; cung cấp số liệu phân bổ vắc xin, số liệu triển khai tiêm phục vụ cho việc quản lý, điều hành chiến dịch tiêm chủng của chính quyền các cấp; kết nối liên thông dữ liệu với các hệ thống quản lý tiêm chủng dịch vụ khác và ứng dụng Sổ sức khỏe điện tử của người dân.

### **7.10. An toàn thông tin mạng**

Công tác bảo đảm an toàn thông tin cho ứng dụng CNTT:

- Thường xuyên tuyên truyền nâng cao nhận thức về an toàn thông tin mạng.
- 100% máy chủ và máy trạm cài đặt phần mềm diệt vi rút.
- 100 % đơn vị xây dựng và triển khai các quy định, kế hoạch về ứng phó sự cố an toàn thông tin mạng.

## **8. Kết quả công tác thực hiện đề án 06**

Ngành Y tế được giao 5 nhiệm vụ với 13 nội dung và đã triển khai tại Kế hoạch 33/KH-SYT ngày 16/02/2024 về việc triển khai thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trong toàn ngành Y tế năm 2024. Căn cứ Kế hoạch này, theo chức năng, nhiệm vụ được giao, các đơn vị y tế tổ chức quán triệt thực hiện, xây dựng Kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện; **định kỳ trước ngày 15 hàng tháng**. Kết quả triển khai thực hiện Đề án 06/CP:

### **8.1 Về dịch vụ công:**

**a) Tuyên truyền người dân sử dụng tài khoản VNeID; tham gia đăng ký tài khoản định danh điện tử để đăng nhập Cổng dịch vụ công quốc gia.**

Sở Y tế đã triển khai Công văn số 1050/SYT-NV ngày 12/04/2023 về việc đẩy mạnh triển khai KCB BHYT bằng CCCD gắn chip, ứng dụng VNeID; Công văn số 1861/SYT-NV ngày 08/06/2023 về việc sử dụng thông tin, giấy tờ trên ứng dụng VNeID nhằm tuyên truyền, quán triệt cán bộ, công chức, viên chức và người dân sử dụng tài khoản VNeID để đăng nhập Cổng dịch vụ công quốc gia; Công văn số 2804/SYT-KHTC ngày 22/07/2024 về việc đôn đốc triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về việc sử dụng tài khoản VNeID trong thực hiện thủ tục hành chính; Công văn số 3202/SYT-VP ngày 13/08/2024] triển khai thực hiện VNeID và giải pháp chuyển đổi sang sử dụng VNeID là tài khoản duy nhất trong thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Công văn số 3250/SYT-KHTC ngày 15/08/2024 về việc tuyên truyền, hướng dẫn đăng ký, sử dụng dịch vụ công trực tuyến bằng tài khoản VneID trong thực hiện TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế

**b) Cải cách hành chính**

- Tiếp tục rà soát, nghiên cứu, cắt giảm thành phần hồ sơ, đơn giản hóa TTHC theo đúng lộ trình của tỉnh. Số thủ tục hành chính hiện đang tiếp nhận tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh là 98 thủ tục.

- Kết quả thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC: đang tiến hành triển khai thực hiện theo lộ trình.

- Tổng số thủ tục hành chính thực hiện dịch vụ công mức độ 3, 4 tại Trung tâm phục vụ hành chính công là 98 thủ tục, trong đó có 46 thủ tục hành chính mức độ 3 và 52 thủ tục hành chính mức độ 4.

**c) Bố trí hệ thống máy móc, trang thiết bị**

Các cơ quan, đơn vị, cơ sở khám chữa bệnh ngành Y tế trang bị đầu đọc thẻ Căn cước công dân gắn chip tại các đơn vị khám chữa bệnh nhằm triển khai khám chữa bệnh Bảo hiểm Y tế bằng Căn cước công dân gắn chip.

**8.2. Về phát triển kinh tế số**

**a) Sử dụng thẻ CCCD gắn chip tích hợp BHYT trong KCB**

**100%, 123/123** cơ sở khám chữa bệnh có ký hợp đồng với BHXH Sử dụng thẻ CCCD gắn chip tích hợp BHYT trong khám chữa bệnh.

Tuy nhiên, các cơ sở khám, chữa bệnh chưa đủ có kinh phí để trang bị đầy đủ máy quét QR-Code đủ tiêu chuẩn; còn 1 số khó khăn khi triển khai sử dụng thẻ CCCD gắn chip tích hợp BHYT trong khám, chữa bệnh (khi bệnh nhân quét bằng CCCD hoặc VNeID thì khó khăn trong việc thanh toán viện phí, bệnh nhân tự bỏ về chưa thanh toán viện phí, bệnh nhân đông nhân viên khó kiểm soát; trường hợp trốn viện BHYT quy định phải kèm thẻ BHYT và phiếu thanh toán thì mới quyết toán; người bệnh điều trị chủ yếu bệnh >50 tuổi không sử dụng điện thoại thông minh; người dân chưa có thói quen sử dụng CCCD thay thẻ BHYT...)

***b) Thực hiện thu viện phí không dùng tiền mặt***

- Kết quả thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt đến nay:

+ 100% bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh lắp đặt, sử dụng các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để thanh toán viện phí và các giao dịch khác;

+ 100% cán bộ, công chức viên chức và toàn thể người lao động trong ngành Y tế được trả lương qua tài khoản ngân hàng và dịch vụ bảo hiểm y tế, trợ cấp...

+ Số lượng và giá trị giao dịch thanh toán không dùng tiền mặt trong các bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh đạt **87%**.

***c) Không yêu cầu xác nhận số CMND 9 số khi đã có thẻ CCCD:***

Các cơ sở khám, chữa bệnh và Bộ phận một cửa (lĩnh vực y tế) trên địa bàn tỉnh không yêu cầu người dân xác nhận số CMND 9 số khi đã có thẻ CCCD. Vì số CMND 9 số đã có trên mã QR qua thẻ CCCD.

***d) Thực hiện việc khai báo lưu trú trực tuyến***

Thực hiện thông báo lưu trú theo đúng quy định bằng các hình thức khai báo trú trực tuyến trên cổng dịch vụ công hoặc VNeID để phục vụ công tác phòng ngừa tội phạm, quản lý cư trú, làm giàu dữ liệu dân cư và từng bước số hoá dữ liệu bệnh nhân theo đúng quy định.

**8.3 Về phát triển công dân số**

***a) Khai thác dữ liệu đã được liên thông***

Các cơ sở KCB bệnh thực hiện đúng quy định trong việc khai thác thông tin mã định danh cá nhân/CCCD của người bệnh khi đến KCB để lưu vào hồ sơ bệnh án, làm cơ sở liên thông dữ liệu hồ sơ sức khỏe điện tử với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Cụ thể đối với phần mềm quản lý hồ sơ sức khỏe người dân đã triển khai Triển khai phần mềm quản lý hồ sơ sức khỏe người dân tại 82/82 Trạm Y tế. Đến nay đã lập được 1.072.019 hồ sơ, đạt 95% chỉ tiêu kế hoạch được giao (Tỷ lệ này tính trên dân số thống kê năm 2022 là 1.178.041 người).

***b) Thực hiện liên thông dữ liệu tiêm chủng***

- Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh, 8/8 TTYT tuyến huyện và các cơ sở tiêm chủng đủ điều kiện đã triển khai phần mềm quản lý tiêm chủng và thực hiện cập nhật, “làm sạch” dữ liệu tiêm chủng COVID-19 và triển khai ký xác nhận “Hồ chiếu vắc xin”.

- Cung cấp cho người dân công cụ quản lý, phản ánh, tra cứu thông tin tiêm chủng; Hỗ trợ các cơ sở tiêm chủng triển khai công cụ lập kế hoạch quản lý vắc xin, thực hiện tiêm và cấp chứng nhận tiêm; cung cấp số liệu phân bổ vắc xin, số liệu triển khai tiêm phục vụ cho việc quản lý, điều hành chiến dịch tiêm chủng của chính quyền các cấp; kết nối liên thông dữ liệu với các hệ thống quản lý tiêm chủng dịch vụ khác và ứng dụng Sổ sức khỏe điện tử của người dân. Tính đến hết tháng 11/2023, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã nhập liệu 3.118.665/3.189.960 mũi tiêm, đạt 97,77%.

- Triển khai cấp Hộ chiếu vắc xin điện tử từ Nền tảng Quản lý tiêm chủng COVID-19. Đảm bảo quyền của người dân được cấp giấy chứng nhận đã tiêm vắc xin và Hộ chiếu vắc xin khi được tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19.

- Các đơn vị tiêm nhập dữ liệu tiêm chủng đầy đủ, thực hiện thường xuyên làm sạch dữ liệu thông tin công dân trên hệ thống CSDLQG về dân cư đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống”; thực hiện quản lý dữ liệu tiêm chủng của người dân trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

***c) Thực hiện liên thông dữ liệu các giấy chứng từ***

Chỉ đạo triển khai thực hiện liên thông các loại giấy chứng từ lên Cổng giám định BHYT triển khai Đề án 06/CP theo hướng dẫn của Bộ Y tế:

+ Liên thông giấy khám sức khỏe lái xe, giấy chứng sinh, giấy báo tử từ phần mềm quản lý khám, chữa bệnh của các cơ sở khám, chữa bệnh.

+ Liên thông dữ liệu Giấy chứng sinh, Giấy báo tử lên Cổng giám định BHYT triển khai Đề án 06.

+ 100% cơ sở khám, chữa bệnh thực hiện liên thông dữ liệu điện tử lên hệ thống Giám định Bảo hiểm y tế theo đúng quy định.

***d) Bảo đảm an ninh, an toàn thông tin***

- Công tác bảo đảm an toàn thông tin cho ứng dụng CNTT: Thường xuyên tuyên truyền nâng cao nhận thức về an toàn thông tin mạng; 100% máy chủ và máy trạm cài đặt phần mềm diệt vi rút; 100 % đơn vị xây dựng và triển khai các quy định, kế hoạch về ứng phó sự cố an toàn thông tin mạng.

- Tham gia tập huấn, bồi dưỡng về an toàn, an ninh mạng theo đúng quy định.

***e) Về công tác tuyên truyền, triển khai***

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền Đề án 06/CP theo nội dung hướng dẫn tại Kế hoạch số 33/KH-SYT ngày 16/02/2024 về việc triển khai thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trong ngành Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu năm 2024.

- Các cơ sở khám, chữa bệnh chú ý kiện toàn bộ phận công tác xã hội căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công, tổ chức lồng ghép tuyên truyền về Đề án 06/CP trong năm 2024 và các năm tiếp theo.

**8.4. Triển khai thực hiện các mô hình điểm nhằm đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án**

***a) Mô hình: Khám chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD và VNeID***

Ngành Y tế đã phân công nhiệm vụ:

+ Các Bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh đầu tư thiết bị đọc QR, đọc chip trên CCCD gắn chip điện tử tại các cơ sở khám, chữa bệnh; tích hợp, điều chỉnh phần mềm khám chữa bệnh để sử dụng các loại đầu đọc và đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

+ **Kết quả: 100%, 123/123** cơ sở khám chữa bệnh có ký hợp đồng với BHXH Sử dụng thẻ CCCD gắn chip tích hợp BHYT trong khám chữa bệnh.

**b) Mô hình: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú (ASM) tại Cơ sở khám chữa bệnh**

Ngành Y tế đã thực hiện việc khai báo lưu trú trực tuyến, yherc hiện thông báo lưu trú theo đúng quy định bằng các hình thức khai báo trú trực tuyến trên cổng dịch vụ công hoặc VNeID để phục vụ công tác phòng ngừa tội phạm, quản lý cư trú, làm giàu dữ liệu dân cư và từng bước số hoá dữ liệu bệnh nhân theo đúng quy định.

Hiện tại đang tiếp tục triển khai thực hiện.

### **9. Khâu đột phá về cải cách hành chính, chuyển đổi số**

Sở Y tế đang triển khai thực hiện các văn bản: Công văn số 7338/UBND-SNV ngày 31/5/2024; Quyết định số 1683/QĐ-UBND ngày 28/6/2024; Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 21/06/2024; Công văn số 7535/UBND-VP ngày 06/6/2024.

Sở Y tế đã xây dựng Kế hoạch 43/KH-SYT ngày 28/02/2024 về việc triển khai nhiệm vụ đột phá trong chuyển đổi số ngành Y tế. Theo đó, kết quả triển khai thực hiện đến tháng 8/2024:

Ứng dụng CNTT trong khám bệnh, chữa bệnh: 100% cơ sở khám chữa bệnh (tương ứng 123/123) có ký hợp đồng với BHXH sử dụng thẻ CCCD gắn chip tích hợp BHYT trong khám chữa bệnh.

Ứng dụng công nghệ thông tin, thúc đẩy chuyển đổi số trong thanh toán không dùng tiền mặt: 100% bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh lắp đặt, sử dụng các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để thanh toán viện phí và các giao dịch khác. Về số lượng và giá trị giao dịch thanh toán không dùng tiền mặt trong các bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh đạt 87%.

Ứng dụng công nghệ thông tin trong chăm sóc sức khỏe nhân dân Đã triển khai phần mềm quản lý hồ sơ sức khỏe người dân tại 82/82 Trạm Y tế, đến nay đã lập được 1.072.019 hồ sơ, đạt 91%.

Nâng cao tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được người dân, doanh nghiệp thực hiện trực tuyến từ xa đạt 70%: Hồ sơ trực tuyến từ xa đạt tỷ lệ 88% (tiếp nhận 222/252 hồ sơ trực tuyến từ xa/tổng số hồ sơ đã tiếp nhận)

### **10. Tiến độ thực hiện các mô hình, giải pháp cải cách hành chính:**

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 875/UBND-SNV ngày 19/01/2024, Sở Y tế đã có văn bản số 335/SYT-VP ngày 29/01/2024 triển khai đến các cơ quan đơn vị về việc nhân rộng, áp dụng sáng kiến, cách làm hay trong công tác CCHC trên địa bàn tỉnh, tuy nhiên do đặc thù của ngành y tế nên chưa áp dụng được các mô hình này vào thực tiễn.

- Từ ngày 29/01/2024 đến nay, Sở Y tế đã tiến hành thực hiện thí điểm ngày không tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính bản giấy tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (Công văn số 344/SYT-NV) đối với 03 thủ tục hành chính thuộc

thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế gồm:

- + Thủ tục Công bố cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp I, cấp II;
- + Thủ tục Công bố cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng;
- + Thủ tục Cấp giấy xác nhận nội dung thông tin thuốc theo hình thức hội thảo giới thiệu thuốc.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Ưu điểm:**

Công tác cải cách hành chính luôn được Đảng ủy, Ban lãnh đạo Sở Y tế quan tâm sâu sát, được xem là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong công tác chỉ đạo, điều hành của Sở Y tế.

Công tác cải cách tổ chức bộ máy; xây dựng và nâng cao chất lượng CCVC; cải cách tài chính công; hiện đại nền hành chính Nhà nước, ... tại Sở Y tế từng bước được hoàn thiện, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của ngành. Việc triển khai thực hiện cũng như chỉ đạo, giải quyết những vướng mắc để nhằm mục đích đẩy mạnh công tác CCHC trong hoạt động chuyên môn, rút ngắn thời gian, đảm bảo đúng quy định và giảm thiểu tối đa số lần đi lại của các tổ chức, công dân góp phần cải thiện mối quan hệ giữa CCVC của ngành Y tế nói chung và Sở Y tế nói riêng với cá nhân, tổ chức đến liên hệ công tác.

#### **2. Những tồn tại, hạn chế trong thực hiện CCHC:**

Hiện nay, thực hiện công tác tinh giản biên chế, số lượng công việc tăng, nhân sự giảm nên ảnh hưởng đến chất lượng công việc.

#### **3. Giải pháp trong thời gian tới:**

Tiếp tục tuyên truyền đến công chức, viên chức, người lao động tại đơn vị đồng thời tuyên truyền trên nhiều phương tiện thông tin khác đến tổ chức, cá nhân để thực hiện các thủ tục hành chính trực tuyến.

### **IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CCHC**

Tiếp tục rà soát các thủ tục hành chính theo đúng lộ trình đã đăng ký.

Tiếp tục rà soát đề xuất cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Chỉ thị 10/CT-UBND.

Tiếp tục duy trì, phát huy các mặt tích cực trong công tác triển khai và thực hiện các nội dung của công tác cải cách hành chính.

Tuyên truyền, phổ biến đến công chức, viên chức, người lao động tại đơn vị biết, thông tin về cải cách hành chính; các chỉ số PAPI, PCI... đến gia đình, người thân, cá nhân, tổ chức.

### **V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

Đề nghị, Sở Nội vụ xem xét có ý kiến đẩy mạnh công tác tuyên truyền đến cá nhân, tổ chức về thực hiện các thủ tục hành chính trực tuyến qua các kênh truyền hình, phát thanh tại các khu phố, thôn, xóm ...

Trên đây là báo cáo về tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính Quý III năm 2024 của Sở Y tế./.

*(Đính kèm các phụ lục báo cáo liên quan)*

***Nơi nhận:***

- Bộ Y tế (báo cáo);
- VP UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở: Nội vụ, Tài chính, TTTT, Tư pháp;
- Giám đốc và các Phó Giám đốc SYT;
- Các phòng CMNV của Sở;
- Bộ phận CNTT SYT;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VP, VT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Văn Thái**